**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

**HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN ĐIỀU CHỈNH NỘI DUNG DẠY HỌC**

**MÔN HÓA HỌC , CẤP THPT**

*(Kèm theo Công văn số 5842/BGDĐT-VP ngày 01 tháng 9 năm 2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo)*

**1. Mục đích**

Điều chỉnh nội dung dạy học để dạy học phù hợp với chuẩn kiến thức, kĩ năng của chương trình giáo dục phổ thông (CT), phù hợp với thời lượng dạy học và điều kiện thực tế các nhà trường, góp phần nâng cao chất lượng dạy học và giáo dục.

**2. Nguyên tắc**

Điều chỉnh nội dung dạy học theo hướng tinh giảm các nội dung để giáo viên, học sinh (GV, HS) dành thời gian cho các nội dung khác, tạo thêm điều kiện cho GV đổi mới phương pháp dạy học theo yêu cầu của CT. Việc điều chỉnh nội dung dạy học thực hiện theo các nguyên tắc sau đây:

(1) Đảm bảo mục tiêu giáo dục của chương trình, sách giáo khoa (SGK) theo qui định của Luật Giáo dục.

(2) Đảm bảo tính lôgic của mạch kiến thức và tính thống nhất giữa các bộ môn; không thay đổi CT, SGK hiện hành.

(3) Không thay đổi thời lượng dạy học đối với mỗi môn học trong một lớp và trong mỗi cấp học.

(4) Thuận lợi cho việc tổ chức thực hiện tại các cơ sở giáo dục.

**3. Nội dung điều chỉnh**

Việc điều chỉnh nội dung dạy học tập trung vào những nhóm nội dung chính sau:

(1) Những nội dung trùng lặp trong CT, SGK của nhiều môn học khác nhau.

(2) Những nội dung trùng lặp, có cả ở CT, SGK của lớp dưới và lớp trên do hạn chế của cách xây dựng CT, SGK theo quan điểm đồng tâm.

(3) Những nội dung, bài tập, câu hỏi trong SGK không thuộc nội dung của CT hoặc yêu cầu vận dụng kiến thức quá sâu, không phù hợp trình độ nhận thức và tâm sinh lý lứa tuổi học sinh.

(4) Những nội dung trong SGK trước đây sắp xếp chưa hợp lý.

(5) Những nội dung mang đặc điểm địa phương, không phù hợp với các vùng miền khác nhau.

**4. Thời gian thực hiện**

Hướng dẫn thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học được áp dụng từ năm học 2011 - 2012.

**5. Hướng dẫn thực hiện các nội dung**

- Hướng dẫn này dựa trên SGK của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam ấn hành năm 2011, là SGK của chương trình chuẩn đối với cấp THPT. Nếu GV và HS sử dụng SGK của các năm khác thì cần đối chiếu với SGK năm 2011 để điều chỉnh, áp dụng cho phù hợp. Toàn bộ văn bản này được nhà trường in sao và gửi cho tất cả GV bộ môn.

- Ngoài các nội dung đã hướng dẫn cụ thể trong văn bản, cần lưu ý thêm một số vấn đề đối với các nội dung được hướng dẫn là “không dạy” hoặc “đọc thêm”, những câu hỏi và bài tập không yêu cầu HS làm trong cột Hướng dẫn thực hiện ở các bảng dưới đây như sau:

+ Dành thời lượng của các nội dung này cho các nội dung khác hoặc sử dụng để luyện tập, củng cố, hướng dẫn thực hành cho HS.

+ Không ra bài tập và không kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của HS vào những nội dung này, tuy nhiên, GV và HS vẫn có thể tham khảo các nội dung đó để có thêm sự hiểu biết cho bản thân.

- Trên cơ sở khung phân phối chương trình của môn học, GV điều chỉnh phân phối chương trình chi tiết đảm bảo cân đối giữa nội dung và thời gian thực hiện, phù hợp với điều chỉnh nội dung dạy học dưới đây.

**5.1. Lớp 10**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chương** | **Bài** | **Trang** | **Nội dung điều chỉnh** | **Hướng dẫn thực hiện** |
|  | **2** | **Bảng tuần hoàn các nguyên tố hóa học và định luật tuần hoàn** | | | |
| 1 |  | 8+9 | 38 - 48 | Sự biến đổi tuần hoàn | Dạy gộp 02 bài và không hạn chế số tiết |
|  | **3** | **Liên kết hóa học** | | | |
| 2 |  | 12 | 58 - 59 | Mục III. Tinh thể ion | Không dạy, giáo viên hướng dẫn học sinh tự đọc thêm |
| 3 | 14 | 69 - 71 | Bài “Tinh thể nguyên tử và…” | Không dạy cả bài, sử dụng thời gian để luyện tập. |
| 4 | 16 | 75 | Bảng 10. So sánh tinh thể… | Không dạy |
| 76 | Bài tập 6 | Không yêu cầu học sinh làm |
|  | **5** | **Nhóm Halogen** | | | |
| 5 |  | 24 | 107-108 | Sơ lược về hợp chất có oxi của clo | Không dạy các PTHH: NaClO + CO2 + H2O  và CaOCl2 + CO2 + H2O |
| 6 | 25 | 110 | Mục 3 + 4: Ứng dụng – Sản xuất | Không dạy, vì phần sản xuất đã có ở trang 117 – bài 26 – Luyện tập). Giáo viên hướng dẫn học sinh tự đọc thêm về Ứng dụng. |
| 111 | Mục 3 + 4: Ứng dụng – Sản xuất |
| 113 | Mục 3 + 4: Ứng dụng – Sản xuất |
|  | **6** | **Oxi - Lưu huỳnh** | | | |
| 7 |  | 30 | 129 - 130 | Mục II.2. Ảnh hưởng của … | Không dạy |
| 8 | 31 | 133 | Thí nghiệm 2. Sự biến đổi… | Không bắt buộc tiến hành thí nghiệm 2 |
| 9 | 35 | 148 | Thí nghiệm 1 + 3. | Không bắt buộc tiến hành thí nghiệm 1 + 3 |

**5.2. Lớp 11**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chương** | **Bài** | **Trang** | **Nội dung điều chỉnh** | **Hướng dẫn thực hiện** |
|  | **2** | **Ni tơ** – **Phôtpho** | | | |
| 1 |  | 7 | 31 | Mục VI.2. Trong phòng thí nghiệm | Không dạy, giáo viên hướng dẫn học sinh tự đọc thêm |
| 2 | 8 | 32 | Hình 2.2. Sơ đồ cấu tạo… | Không dạy, vì yếu tố lập thể không có trong CT |
| 34 | Mục III.2.b. Tác dụng với clo | Không dạy, thay bằng PTHH: 4NH3 + 5O2 → (dòng 1↑ trang 41) |
| 3 | 9 | 43 | Mục B.1.3. Nhận biết | Không dạy, vì thực tế chỉ nhận ion khác, để còn lại ion này. |
| 43-44 | Mục C. Chu trình… | Không dạy, giáo viên hướng dẫn học sinh tự đọc thêm |
| 4 | 10 | 46 - 47 | Mục II. Tính chất vật lí | Không dạy cấu trúc của 2 loại P và các hình 2.10 + 2.11 |
| 5 | 11 | 52 | Mục IV.1. Trong phòng TN | Không dạy, giáo viên hướng dẫn học sinh tự đọc thêm |
| 6 | 13 | 60 | Phần muối nitrat | Không dạy Phản ứng nhận biết |
| 61 | Bài tập 3 | Bỏ PTHH (1) và (2) |
| 7 | 14 | 64 | Thí nghiệm 3.b. | Không dạy và không tiến hành thí nghiệm 3.b |
|  | **3** | **Cacbon - Silic** | | | |
| 8 |  | 15 | 67 | Mục II.3. Fuleren | Không dạy, giáo viên hướng dẫn học sinh tự đọc thêm |
| 69 | Mục VI. Điều chế | Không dạy, giáo viên hướng dẫn học sinh tự đọc thêm |
| 9 | 18 | 80-83 | Bài “Công nghiệp Silicat” | Không dạy cả bài, giáo viên hướng dẫn học sinh tự đọc thêm và sử dụng thời gian để luyện tập. |
|  | **4** | **Đại cương về hóa học hữu cơ** | | | |
| 10 |  | 23 | 103-105 | Bài “Phản ứng hữu cơ” | Không dạy, giáo viên hướng dẫn học sinh tự đọc thêm và sử dụng thời gian để luyện tập |
| 11 |  | 24 | 108 | Bài tập 7 + 8 | Không yêu cầu học sinh làm |
|  | **5** | **Hiđrocacbon no** | | | |
| 12 |  | 26 | 117-121 | Bài “Xicloankan” | Không dạy cả bài, giáo viên hướng dẫn học sinh tự đọc thêm và sử dụng thời gian để luyện tập. |
| 13 | 28 | 124 | Thí nghiệm 2: Điều chế và thử… | Không bắt buộc tiến hành thí nghiệm 2 |
|  | **7** | **Hiđrocacbon** **thơm** – **Nguồn** **Hiđrocacbon** **thiên nhiên** | | | |
| 14 |  | 35 | 157-158 | Mục B.II. Naphtalen | Không dạy |
| 15 | 37 | 163-169 | Bài “Nguồn hiđrocacbon thiên nhiên” | Không dạy cả bài, giáo viên hướng dẫn học sinh tự đọc thêm và sử dụng thời gian để luyện tập. |
|  | **8** | **Dẫn xuất Halogen – Ancol - Phenol** | | | |
| 16 |  | 39 | 174-177 | Bài “Dẫn xuất halogen của hiđrocacbon” | Không dạy cả bài, giáo viên hướng dẫn học sinh tự đọc thêm và sử dụng thời gian để luyện tập. |
| 17 | 40 | 185 | Mục V.1.b. tổng hợp Glixerol | Không dạy, giáo viên hướng dẫn học sinh tự đọc thêm |
| 18 | 41 | 189 | Mục I.2. Phân loại… | Không dạy, giáo viên hướng dẫn học sinh tự đọc thêm |
| 192 | Mục II.4. Điều chế… | Không dạy |
|  | **9** | **Anđehit – Xeton – Axit cacboxylic** | | | |
| 19 |  | 44 | 200 | Mục III.2. | Không dạy phản ứng oxi hóa anđehit bởi O2 |
| 202 | Mục B. Xeton | Không dạy cả mục B |
| 203 | Bài tập 6 | Bỏ phần (e) |
| 204 | Bài tập 9 | Không yêu cầu học sinh làm |
| 20 | 46 | 211 | Mục I.1. Các định nghĩa | Không dạy định nghĩa Xeton |
| 211 | Mục 2.b. Xeton có tính oxi hóa | Không dạy |
| 212 | Bài tập 1 | Bỏ phần (g) |

**5.3. Lớp 12**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chương** | **Bài** | **Trang** | **Nội dung điều chỉnh** | **Hướng dẫn thực hiện** |
|  | **1** | **Este - Lipit** | | | |
| 1 |  | 1 | 6 | Mục IV. Điều chế | Không dạy cách điều chế este từ axetilen và axit |
| 2 | 2 | 11 | Bài tập 4 | Không yêu cầu học sinh làm |
| 12 | Bài tập 5 | Không yêu cầu học sinh làm |
| 3 | 3 | 13-16 | Bài “Khái niệm về xà phòng và chất giặt rửa tổng hợp” | Không dạy cả bài, giáo viên hướng dẫn học sinh tự đọc thêm và sử dụng thời gian để luyện tập. |
|  | **2** | **Cacbohiđrat** | | | |
| 4 |  | 5 | 23 | Mục 2.b. oxi hóa bằng Cu(OH)2 | Không dạy |
| 25 | Dòng 2 ↓ | Bỏ cụm từ “bởi Cu(OH)2 trong môi trường kiềm” |
| 25 | Bài tập 2 | Không yêu cầu học sinh làm |
| 28 | Sơ đồ sản xuất đường từ mía | Không dạy, giáo viên hướng dẫn học sinh tự đọc thêm |
| 6 | 7 | 36 | Bài tập 1 | Không yêu cầu học sinh làm |
| 7 | 8 | 38 | Thí nghiệm 3 | Không tiến hành phần đun nóng ống nghiệm |
|  | **3** | **Amin – Aminoaxit - Protein** | | | |
| 8 |  | 9 | 42 | Mục 2.a) Thí nghiệm 1 | Bỏ phần giải thích tính bazơ |
| 44 | Bài tập 4 | Không yêu cầu học sinh làm |
| 9 | 11 | 53 - 55 | Mục III. Khái niệm về enzim… | Không dạy cả mục III |
|  | **4** | **Polime và vật liệu Polime** | | | |
| 10 |  | 13 | 61+62 | Mục IV. Tính chất hóa học | Không dạy, giáo viên hướng dẫn học sinh tự đọc thêm |
| 11 | 14 | 67 | Phần nhựa Rezol, Rezit | Không dạy |
| 71-72 | Mục IV. Keo dán tổng hợp | Không dạy, giáo viên hướng dẫn học sinh tự đọc thêm |
| 12 | 16 | 78 | Thí nghiệm 4 | Không dạy và không tiến hành thí nghiệm 4 |
|  | **5** | **Đại cương về kim loại** | | | |
| 13 |  | 17 | 81 | Mục 2.a) – 2.b) – 2.c) Mạng… | Không dạy |
|  | **6** | **Kim loại kiềm** – **Kim loại kiềm thổ - Nhôm** | | | |
| 14 |  | 25 | 109-111 | Mục B. Một số hợp chất quan trọng … | Không dạy cả mục B, giáo viên hướng dẫn học sinh tự đọc thêm |
|  | **7** | **Sắt và một số kim loại quan trọng** | | | |
| 15 |  | 31 | 140 | Mục II.4. Tác dụng với nước | Không dạy |
| 16 | 33 | 146-150 | Hợp kim của sắt | Không dạy các loại lò luyện gang, thép (chỉ dạy thành phần hợp kim, nguyên tắc và các phản ứng xảy ra khi luyện gang, thép) |
| 151 | Bài tập 2 | Không yêu cầu học sinh làm |
| 17 | 35 | 156-159 | Bài “ Đồng và hợp chất của…” | Không dạy cả bài, sử dụng thời gian để luyện tập. |
| 18 | 36 | 160-163 | Bài “ Sơ lược về Niken,…” | Không dạy cả bài, sử dụng thời gian để luyện tập. |
| 19 |  | 39 | 168 | Bài thực hành | Không bắt buộc làm thí nghiệm 4 |
|  | **8** | **Phân biệt một số chất vô cơ** | | | |
| 20 |  | 40 | 170-174 | Nhận biết một số ion… | Không dạy cả bài, sử dụng thời gian để luyện tập về nhận biết |
| 21 | 41 | 175-177 | Nhận biết một số chất khí | Không dạy cả bài, sử dụng thời gian để luyện tập về nhận biết một số chất khí |
|  | **9** | **Hóa học và vấn đề phát triển kinh tế, xã hội và môi trường** | | | |
| 22 |  | 43 | 182-187 | Hóa học và vấn đề kinh tế | Hướng dẫn học sinh tự học ở nhà và điền phiếu trả lời hệ thống các câu hỏi do giáo viên biên soạn, sau đó tổ chức đánh giá chéo trong học sinh (học sinh này đánh giá bài viết của học sinh khác) |